

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM ĐẦU TƯ**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM ĐẦU TƯ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INVESTMENT VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: INVESTMENT VIETNAM .,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110026032

**3. Ngày thành lập:** 10/06/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 20 dãy TT35, khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0971246456

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình như: Bán buôn sản phẩm quang học và chụp ảnh (ví dụ: kính râm, ống nhòm, kính lúp)                                                                                    | 4649        |
| 2.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế                                                                                                                                                             | 4659        |
| 3.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                        | 4669        |
| 4.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                | 8230        |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại 2005)                                                                                       | 8299        |
| 6.  | Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Cơ sở dịch vụ kính thuốc (điều 36 của nghị định 109/2016/NĐ- CP)                                                                                                                                 | 8699(Chính) |
| 7.  | Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học                                                                                                                                                                                                                   | 2670        |
| 8.  | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng                                                                                                                                                                              | 3250        |
| 9.  | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                                                                                                   | 3313        |
| 10. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>-Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh<br>-Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh | 4772        |
| 11. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ kính mắt: kính cận, kính viễn, kính râm, kính chống bụi...kể cả hoạt động đo thị lực, mài, lắp kính phục vụ cho bán lẻ kính mắt. Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh   | 4773        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 300.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | HOÀNG VĂN<br>LUYỆN | Thôn Nam Quán,<br>Xã Đông Các,<br>Huyện Đông<br>Hưng, Tỉnh Thái<br>Bình, Việt Nam  | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 60.000        | 600.000.000              | 20,000       | 0340840090<br>76                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    | Tổng số                            | 60.000        | 600.000.000              | 20,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | ĐẶNG XUÂN<br>LƯ    | Thôn Nà Pét, Xã<br>Phúc Sơn, Huyện<br>Lâm Bình, Tỉnh<br>Tuyên Quang,<br>Việt Nam   | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 60.000        | 600.000.000              | 20,000       | 070841908                                                                                                              |            |
|     |                    |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    | Tổng số                            | 60.000        | 600.000.000              | 20,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                    |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |               |                                                                                                    |                           |        |             |        |              |
|---|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | ĐÀO HẢI DƯƠNG | 605 CT3-C2 Gamuda, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                     | Cổ phần phổ thông         | 45.000 | 450.000.000 | 15,000 | 015085000202 |
|   |               |                                                                                                    | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Tổng số                   | 45.000 | 450.000.000 | 15,000 |              |
| 4 | VŨ HUY TRỌNG  | 1A tổ 28, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                        | Cổ phần phổ thông         | 15.000 | 150.000.000 | 5,000  | 001082001531 |
|   |               |                                                                                                    | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Tổng số                   | 15.000 | 150.000.000 | 5,000  |              |
| 5 | HÀ DUY THÔNG  | 1C2 ngõ Giếng Mút, phố Bạch Mai, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 75.000 | 750.000.000 | 25,000 | 034084012987 |
|   |               |                                                                                                    | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |               |                                                                                                    | Tổng số                   | 75.000 | 750.000.000 | 25,000 |              |

|   |                       |                                                                                                                 |                                    |        |             |        |           |
|---|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|-------------|--------|-----------|
| 6 | NÔNG<br>THÀNH<br>CÔNG | Số nhà 355, đại lộ<br>Trần Hưng Đạo,<br>Phường Bắc<br>Cường, Thành<br>phố Lào Cai, Tỉnh<br>Lào Cai, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 45.000 | 450.000.000 | 15,000 | 063140868 |
|   |                       |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                       |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                       |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                       |                                                                                                                 | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0      | 0           | 0,000  |           |
|   |                       |                                                                                                                 | Tổng số                            | 45.000 | 450.000.000 | 15,000 |           |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐẶNG XUÂN LƯU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/08/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 070841908

Ngày cấp: 01/11/2016

Nơi cấp: Công an Tuyên Quang

Địa chỉ thường trú: Thôn Nà Pét, Xã Phúc Sơn, Huyện Lâm Bình, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Nà Pét, Xã Phúc Sơn, Huyện Lâm Bình, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội